

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
(Năm học 2023- 2024)

PHẦN I. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

- Giáo dục cho HS biết phân đầu vươn lên trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức và có phương pháp tự đọc, tự học, tự nghiên cứu.
- Nâng cao chất lượng đại trà môn Ngữ văn. Duy trì thi vào THPT dẫn đầu các trường đại trà trong thành phố.
- Có HS giỏi cấp thành phố và cấp tỉnh (Cấp thành phố: Văn (6;7;8;9), Sử (8;9), GDCD (8;9); cấp tỉnh môn Văn 9, Sử 9, GDCD 9). Có học sinh đỗ chuyên Văn và chuyên Sử.

2. Nhiệm vụ

***Chủ đề năm học:** *“Vi học sinh thân yêu; xây dựng trường học hạnh phúc; đổi mới và hội nhập; hành động đột phá”* trên cơ sở giá trị cốt lõi *“Đoàn kết – Vượt khó – Sáng tạo và giáo dục lòng biết ơn”*

***Năm nhiệm vụ đột phá:**

- Nâng cao chất lượng HSG
- Nâng cao chất lượng thi THPT.
- Nâng cao chất lượng, số lượng HS đỗ chuyên.
- Nâng cao chất lượng 2 mặt lớp chủ nhiệm.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ GV.

***Ba nhiệm vụ trọng tâm:**

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đại trà, nâng cao tỷ lệ học sinh đạt giải học sinh giỏi và tỷ lệ đỗ vào THPT chuyên.
- Có học sinh đạt giải ở các môn Văn, Sử, GDCD, có học sinh đỗ THPT chuyên môn Văn, Sử.
- Duy trì kết quả thi tuyển sinh môn Ngữ văn vào THPT ở vị trí dẫn đầu các trường đại trà.

***Một nhiệm vụ tạo chuyển biến:** Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.

***Một hoạt động tạo điểm nhấn:** Tổ chức có hiệu quả một hoạt động ngoại khóa : “Giáo dục lòng biết ơn”.

***Năm lựa chọn:**

- Việc phù hợp: Tập trung rèn kỹ năng sống, kỹ năng bộ môn cho HS.
- Mục tiêu: HS có kỹ năng sống tốt, có kỹ năng học tập bộ môn.
- Người đối nội, đối ngoại: Các đồng chí GV trong tổ chuyên môn.
- Lộ trình (kế hoạch cụ thể): Thực hiện trong cả năm học.
- Thời điểm đạt mục đích: Tháng 5/2024.

3. Chỉ tiêu và giải pháp thực hiện

3.1. Chỉ tiêu

a. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hai mặt giáo dục

***Chất lượng bộ môn** (Đính kèm theo bảng đăng kí chất lượng bộ môn của GV)

***Chất lượng mũi nhọn:** (Đính kèm theo bảng đăng kí chất lượng mũi nhọn)

*** Tỷ lệ HS đỗ tốt nghiệp, thi THPT, THPT chuyên**

- Tỷ lệ HS đỗ TN: 100%
- Thi THPT: Giữ vững vị trí năm học trước, dẫn đầu các trường đại trà.
- THPT chuyên: 6 HS (Văn 3, Sử 3)
- * Lớp chủ nhiệm** (Đính kèm theo bảng đăng kí chất lượng lớp chủ nhiệm)
 - Số lượng GV tham gia công tác chủ nhiệm lớp: 10 đ/c
 - Lớp tiên tiến: 6A (Thương), 6C (Nhàn), 7G (Liên), 8D (Hương), 9C (Lâm), 9D (An).

b. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ

- Tổng số giáo viên: 13
- + Đạo đức: Tốt: 13 ; Khá: 0

- + Chuyên môn: Giỏi: 12 ; Khá: 1
- + Chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 12 ; Khá: 1
- + Xếp loại viên chức: Hoàn thành xuất sắc: 12 ; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 1.
- + Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 12/13 (Không tổ chức cấp TP và cấp tỉnh)
- + Các danh hiệu thi đua: CSTĐ: 3 ; LĐTT: 10.
- + Danh hiệu của tổ: Tổ tiên tiến.

- Cụ thể:

STT	Họ và tên	Chuẩn nghề nghiệp	Chuyên môn	GV dạy giỏi cấp	XL viên chức	Danh hiệu thi đua
1	Lê Thị Tô Lâm	Tốt	Giỏi	Trường	HTXS	CSTT
2	Phạm Thị Thương	Tốt	Giỏi	Trường	HTXS	CSTT
3	Hoàng Thị An	Tốt	Giỏi	Trường	HTXS	LĐTT
4	Hoàng Mai Hương	Tốt	Giỏi	Trường	HTXS	CSTT
5	Phạm Thị Liên	Tốt	Giỏi	Trường	HTXS	LĐTT
6	Vũ Thanh Nhân	Tốt	Giỏi	Trường	HTXS	LĐTT
7	Lê Thị Niềm	Tốt	Giỏi	Trường	HTXS	LĐTT
8	Phạm Thị Thìn	Tốt	Giỏi	Trường	HTXS	LĐTT
9	Lê Thị Hường	Tốt	Giỏi	Trường	HTXS	LĐTT
10	Nguyễn Đình Toàn	Tốt	Giỏi	Trường	HTXS	LĐTT
11	Vũ Thị Như	Tốt	Giỏi	Trường	HTXS	LĐTT

12	Vũ Thị Oanh	Tốt	Giỏi	Trường	HTXS	LĐTT
13	Đỗ Văn Kiên	Khá	Khá		HHT	LĐTT

3.2. Giải pháp

***Về đạo đức:** Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với bản sắc dân tộc và môi trường giáo dục; có tác phong mẫu mực, làm việc khoa học; giữ vững mỗi đoàn kết nội bộ; thực hiện tốt 10 lời hứa của nhà giáo học tập và làm theo lời Bác.

***Về xây dựng kế hoạch dạy học:** Xây dựng bộ kế hoạch dạy học đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng môn học, theo đúng tinh thần và hướng dẫn của cấp trên. Kế hoạch dạy học thể hiện rõ nội dung tích hợp liên môn, mô hình trường học đa văn hóa, tinh giản, phù hợp với đối tượng HS và điều kiện thực tế của nhà trường, tăng cường hoạt động luyện tập, thực hành, trải nghiệm. Xây dựng các tiết dạy theo phương pháp dạy học dự án, lớp học đảo ngược, dạy học trải nghiệm.

***Về phương pháp dạy học:**

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh. Chú ý dành nhiều thời gian cho học sinh được luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả; giáo viên tổng hợp đánh giá, nhận xét, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Đảm bảo dạy học phân hóa theo năng lực học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông. Chú trọng phụ đạo học sinh còn hạn chế kiến thức, kỹ năng, đồng thời phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, học sinh giỏi. Sử dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, tập trung dạy HS cách học, cách tư duy, phương pháp tự học. Tích cực sử dụng đồ dùng dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp, hiệu quả.

- Đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học ở nhà, ở ngoài nhà trường. Tăng cường hình thức học tập gắn với thực tiễn.

*** Về công tác kiểm tra đánh giá:**

- Thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá theo đúng tinh thần chỉ đạo của chuyên môn. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra.

- Kiểm tra, đánh giá đảm bảo nguyên tắc phù hợp với chương trình, kế hoạch giáo dục và đổi mới phương pháp dạy học. Tránh kiểm tra theo lối học thuộc, ghi nhớ máy móc.

- Đề kiểm tra phải bám sát cấu trúc đã được tập huấn hè. Thực hiện nghiêm túc quy chế kiểm tra, đánh giá, xếp loại HS theo thông tư, số tiết kiểm tra theo khung của Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT.

- Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh. Vận dụng, kết hợp đa dạng nhiều hình thức đánh giá (đánh giá quá trình, đánh giá định kỳ). Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của học sinh trong quá trình dạy học.

- Đánh giá toàn diện, công bằng, trung thực, phân loại được HS, giúp GV và HS điều chỉnh kịp thời việc dạy và học. Lớp 8,9 bám sát cấu trúc đề thi vào THPT.

- Tổ trưởng CM duyệt đề kiểm tra trước 1 tuần, chuyên môn trước 5 ngày. Kiểm tra đồng loạt toàn trường, coi, chấm kiểm tra đúng quy định.

***Về công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; phụ đạo học sinh yếu kém; bồi dưỡng học sinh thi vào THPT, THPT chuyên:**

- Thực hiện phân loại đối tượng học sinh ngay từ đầu năm học theo sự chỉ đạo của BGH nhà trường, tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi các bộ môn và danh sách học sinh yếu kém.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG, bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 9 theo lịch của nhà trường và GVBD tự chủ động bồi dưỡng bằng nhiều hình thức (trực tiếp, trực tuyến...); xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, tiến hành phụ đạo theo lịch của nhà trường.

- Thực hiện lồng ghép bồi dưỡng HSG và phụ đạo HS yếu ngay trong từng tiết học chính khóa và học thêm buổi chiều. Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của nhà trường, gắn thành tích của GV với hiệu quả của công tác BD; đảm bảo và vượt số lượng HS theo kế hoạch trường giao tham gia các môn thi.

- Động viên khuyến khích, tạo điều kiện để HS tham gia thi HSG. Ôn tập bám sát cấu trúc đề thi HSG theo công văn hướng dẫn của SGD. Thống nhất kế hoạch, nội dung bồi dưỡng giữa các khối lớp để kiến thức bồi dưỡng phải thường xuyên, liên tục và đảm bảo tính kế thừa.

- Lựa chọn giáo viên có chất lượng chuyên môn tốt tham gia bồi dưỡng đội tuyển. Tăng cường khảo sát để điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng sát với đối tượng học sinh và rút kinh nghiệm. Coi trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, thường xuyên hướng dẫn HS cách học bài, làm bài theo đặc trưng môn học, hướng dẫn HS cách phân tích đề, cách kiểm tra kết quả bài làm.

- Xây dựng kế hoạch ôn tập cho học sinh lớp 9 thi vào THPT phù hợp với đối tượng, chia nội dung ôn theo các chủ đề, gán trách nhiệm cho từng giáo viên được phân công phụ trách chủ đề.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp 9 làm tốt công tác tư vấn, phân luồng học sinh trước và sau khi tốt nghiệp THCS. Phân công giáo viên có kinh nghiệm ôn thi THPT. Tiến hành khảo sát, chấm, chữa bài để rút kinh nghiệm cho HS và cho GV ôn thi.

***Về công tác nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; kiểm soát chất lượng; kiểm định chất lượng:** Nâng cao nhận thức và năng lực giáo viên và đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, hình thức kiểm tra đánh giá. Gán trách nhiệm cụ thể đến từng thành viên trong tổ theo nhiệm vụ được phân công, chú ý đến tính bền vững về duy trì kết quả học tập của học sinh giữa các cấp học, giữa các lớp học trong cùng cấp học, giữa các môn trong cùng nhóm môn. Tăng cường hoạt động tự kiểm soát chất lượng của từng giáo viên trong tổ chuyên môn. Công tác kiểm soát chất lượng HS phải được thể hiện trong mỗi tiết học, trong từng hoạt động học tập.

***Về công tác bồi dưỡng đội ngũ:** Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát công tác chuyên môn của giáo viên. Tổ trưởng, cốt cán bộ môn dự giờ giúp GV còn hạn chế chuyên môn, tổ chức rút kinh nghiệm để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho giáo viên. Giáo viên thực hiện các tiết thi giảng, chuyên đề cấp tổ, cấp trường và SHCM theo NCBH theo kế hoạch, phân công giáo viên còn hạn chế chuyên môn thực hiện tiết dạy minh họa cho các buổi hội giảng chuyên đề cấp tổ, cấp trường. Cốt cán bộ môn có trách nhiệm bồi dưỡng, giúp đỡ giáo viên. Phân công GV có năng lực chuyên môn vững vàng giúp đỡ GV còn hạn chế về phương pháp, về kiến thức. Tham gia đầy đủ, nhiệt tình các chuyên đề bồi dưỡng, đặc biệt với chương trình GDPT mới. Giáo viên tích cực tự bồi dưỡng chuyên môn qua dự giờ, trao đổi nhóm ngang, xây dựng chuyên đề, bồi dưỡng thường xuyên...

***Về hoạt động ngoại khóa của tổ:** Xây dựng kế hoạch cụ thể, lên kịch bản, viết chương trình, giao nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức có hiệu quả hoạt động ngoại khóa vào ngày 20/11 với chủ đề “Lòng biết ơn”.

4. Phân công hỗ trợ, giúp đỡ đồng nghiệp trong chuyên môn

TT	Môn	GV hỗ trợ	GV được hỗ trợ, giúp đỡ	Ghi chú
1	Ngữ văn 9	Đ.c Lâm, An	Đ.c Liên	
2	Ngữ văn 8	Đ.c Thương, Hương	Đ.c Như	
3	Ngữ văn 7	Đ.c Liên, Oanh	Đ.c Toàn, Kiên	
4	Ngữ văn 6	Đ.c Nhàn	Đ.c Thìn, Niềm	
5	Lịch sử 6	Đ.c Hương	Đ.c Kiên	
6	Lịch sử 7	Đ.c Thìn	Đ.c Hường	

5. Phân công giáo viên bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu kém, ôn thi THPT

* BDHSG

TT	Môn/ lớp	GV bồi dưỡng	Ghi chú
1	Ngữ văn 6	Vũ Thanh Nhàn	
2	Ngữ văn 7	Phạm Thị Liên, Vũ Thị Oanh	Đ/c Liên chịu trách nhiệm chính
3	Ngữ văn 8	Phạm Thị Thương	
4	Ngữ văn 9	Lê Thị Tố Lâm	
5	Lịch sử 8	Phạm Thị Thìn, Vũ Thị Như	Đ/c Thìn chịu trách nhiệm chính

6	Lịch sử 9	Hoàng Mai Hương	
7	GDCD 8	Lê Thị Hường	
8	GDCD 9	Lê Thị Niềm	Đ/c Hường hỗ trợ khi đ/c Niềm nghỉ

*** Phụ đạo HS yếu kém**

TT	Môn/ lớp	GV phụ đạo HS yếu, kém	Ghi chú
1	Ngữ văn 6	Vũ Thanh Nhân Lê Thị Niềm Phạm Thị Thìn Vũ Thị Như Vũ Thị Oanh	
2	Ngữ văn 7	Phạm Thị Liên Vũ Thị Oanh Nguyễn Đình Toàn Đỗ Xuân Kiên	
3	Ngữ văn 8	Hoàng Mai Hương Lê Thị Hường Phạm Thị Thương	
4	Ngữ văn 9	Hoàng Thị An Lê Thị Tố Lâm Phạm Thị Liên	

*** Ôn thi THPT : Môn Ngữ văn: Đ/c Lâm, An, Liên**

6. Các chuyên đề thực hiện trong năm học

STT	Chuyên đề	Môn	Tên bài học	Tiết PPCT	Thời gian thực hiện	GV thực hiện	Cấp thực hiện
1	Dạy học tiết thực hành Tiếng Việt 7 chương trình GDPT 2018	Ngữ văn 7	Nói giảm nói tránh	15	Tuần 5 Tháng 10	Lê Thị Tô Lâm	Cấp tỉnh
2	Dạy học dự án và sử dụng các câu hỏi liên hệ thực tế trong dạy văn bản Ngữ văn	Ngữ văn 6	Bức tranh của em gái tôi	21	Tuần 6 tháng 10	Phạm Thị Thương	Cấp trường
3	Dạy học đảo ngược	Lịch sử 8	Phong trào Tây Sơn	15	Tuần 11 Tháng 11	Phạm Thị Thìn	Cấp tổ
4	Dạy học theo dự án	GDCD8	Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	12	Tuần 12 Tháng 11	Lê Thị Hương	Cấp tổ
5	Dạy học ứng dụng CNTT	Ngữ văn 7	VB: Cuộc chạm trán trên đại dương	84	Tuần 21 Tháng 1	Vũ Thị Oanh	Cấp trường
6	Dạy học liên hệ thực tiễn	Ngữ văn 6	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề) đời sống	111	Tuần 28 Tháng 3	Vũ Thị Như	Cấp tổ

7	Dạy học rèn luyện kỹ năng viết	Ngữ văn 9	Ôn tập văn nghị luận về một tác phẩm truyện	143	Tuần 29 Tháng 4	Phạm Thị Liên	Cấp tổ
---	--------------------------------	-----------	---	-----	--------------------	---------------	--------

7. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm/Địa điểm (4)	Chủ trì/ Phối hợp (5)	Điều kiện thực hiện (6)	Khôi lớp (7)	Số học sinh (8)
1	Sinh hoạt tập thể: Hoạt động ngoại khóa (Lòng biết ơn)	<ul style="list-style-type: none"> - củng cố khắc sâu những kiến thức văn học, lịch sử, GDCD. - Hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản vào các tình huống thực tế. - Có kỹ năng giao tiếp, tự tin, ... - Nâng cao năng lực tự chủ, hợp tác, sáng tạo, giải quyết vấn đề,... 	4	Thực hiện vào tháng 11 năm 2024 tại sân trường.	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: Đ/c Lê Thị Tố Lâm - TT - Phối hợp: Tất cả các GV trong tổ 	Thuê trang phục biểu diễn, dựng sân khấu, makét	Học sinh tất cả các khối lớp	HS toàn trường

II. KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÁC THÁNG (có biểu đính kèm)

PHẦN II
KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 25; Số học sinh: 1.102 Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): Không

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 13 ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0; Đại học: 12; Trên đại học: 1

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 12 ; Khá: 01; Đạt: 0; Chưa đạt: 0

3. Thiết bị dạy học: *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Lịch treo tường	1	Cách tính thời gian trong lịch sử	Tuần 2 Môn Lịch sử 6
2	Công cụ phục chế	1	Bài 5. Xã hội nguyên thủy Bài 6. Sự chuyên biến và phân hoá của xã hội nguyên thủy	Tuần 4,5 Môn Lịch sử 6
3	Quả địa cầu	1	Các cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới	Tuần 2 Môn Lịch sử 7
4	Anh chân dung nhà thơ Xuân Quỳnh	1	Bài 2: Gõ cửa trái tim	Tuần 4 Môn Ngữ văn 6
5	Sơ đồ tư duy	1	Bài 3: Yêu thương và chia sẻ	Tuần 7 Môn Ngữ văn 6
6	Bản đồ Việt Nam; Bản đồ tỉnh Quảng Ninh	1	Bài 5: Những nẻo đường xứ sở	Tuần 14 Môn Ngữ văn 6
7	Tranh ảnh về Thánh Gióng; đèn thờ Thánh Gióng.	1	Bài 6: Chuyện kể về những người anh hùng	Tuần 19 Môn Ngữ văn 6

8	Mô hình: Quả địa cầu	1	Bài 9: Trái đất – ngôi nhà chung	Tuần 31 Môn Ngữ văn 6
9	Tranh ảnh bầy chim chìa vôi		Bài 1: Bầy chim chìa vôi	Tuần 1 Môn Ngữ văn 7
10	Tranh ảnh lá cơm nếp	1	Bài 2. Gặt lá cơm nếp	Tuần 4 Môn Ngữ văn 7
11	Hình ảnh làng chài ven biển	1	Bài 3. Quê hương	Tuần 10 Môn Ngữ văn 7
12	Hình ảnh, tư liệu về hội Lồng Tồng	1	Bài 5: Màu sắc trăm miền (Hội Lồng Tồng)	Tuần 16 Môn Ngữ văn 7
13	Tranh ảnh, tạp chí, sách tham khảo	1	Bài 1. Tự hào về gia đình dòng họ	Tuần 3 Môn GDCD 6
14	Tranh ảnh, tạp chí, sách tham khảo	1	Bài 2. Yêu Thương con người	Tuần 5 Môn GDCD 6
15	Tranh ảnh, tạp chí, sách tham khảo	1	Bài 7. Ứng phó với tình huống nguy hiểm.	Tuần 19,20 Môn GDCD 6
16	Tranh ảnh, tạp chí, sách tham khảo	1	Bài 9. Thực hiện quyền trẻ em	Tuần 32,33 Môn GDCD 6
17	Tranh ảnh, tạp chí, sách tham khảo	1	Bài 1. Tự hào về truyền thống quê hương	Tuần 1,2 Môn GDCD 7
18	Tranh ảnh, tạp chí, sách tham khảo	1	Bài 5. Bảo tồn di sản văn hóa	Tuần 11,12,13 Môn GDCD 7
19	Tranh ảnh, tạp chí, sách tham khảo	1	Bài 7. Phòng chống bạo lực học đường.	Tuần 19,20,21,22 Môn GDCD 7
20	Tranh ảnh, tạp chí, sách tham khảo	1	Bài 9. Phòng chống tệ nạn xã hội	Tuần 27,28,29,30 Môn GDCD 7
21	Quả địa cầu	1	Vùng đất Lào Cai từ thời nguyên thủy đến thế kỉ X	Tuần 1,2 Môn GDĐP 6
22	Một số nhạc cụ dân gian Lào Cai	1	Một số loại hình nghệ thuật diễn xướng dân gian tỉnh Lào Cai	Tuần 9,10 Môn GDĐP 6

23	Một số bộ trang phục dân tộc Lào Cai	1	Trang phục các dân tộc tỉnh Lào Cai	Tuần 11 Môn GDĐP 6
24	Tài liệu về thiên tai biên giới khí hậu ở Lào Cai.	1	Biên giới khí hậu và phòng chống thiên tai ở tỉnh Lào Cai	Tuần 30,31,32 Môn GDĐP 6
25	Tài liệu Lịch sử địa phương Lào Cai từ thế kỉ X đến đầu TK XVI	1	Lào Cai từ cuối thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI	Tuần 1,2 Môn GDĐP 6
26	Tài liệu về lễ hội truyền thống tỉnh Lào Cai	1	Lễ hội truyền thống tỉnh Lào Cai	Tuần 9,10,11 Môn GDĐP 6
27	Tài liệu về phòng, chống tệ nạn xã hội ở Lào Cai	1	Phòng, chống tệ nạn xã hội ở Lào Cai	Tuần 27, 28, 29, 30 Môn GDĐP 6
28	Tài liệu về thiên tai biên giới khí hậu ở Lào Cai.	1	Trách nhiệm với bản thân	Tiết 10,11,12 Môn HĐTNHN 6
29	Tài liệu về thiên nhiên và môi trường ở Lào Cai.	1	Em với thiên nhiên và môi trường	Tiết 24,25,26,27, 28,29 Môn HĐTNHN 6
30	Tài liệu về các làng nghề truyền thống ở Lào Cai	1	Khám phá thế giới nghề nghiệp	Tiết 30,31 Môn HĐTNHN 6
31	Tài liệu về thiên tai biên giới khí hậu ở Lào Cai.	1	Trách nhiệm với bản thân	Tiết 8,9,10,11,12 Môn HĐTNHN 7
32	Tài liệu về thiên nhiên và môi trường ở Lào Cai.	1	Em với thiên nhiên và môi trường	Tiết 24,25,26,27,28 Môn HĐTNHN 7
33	Tài liệu về các làng nghề truyền thống ở Lào Cai	1	Khám phá thế giới nghề nghiệp	Tiết 29,30,31,32,33 Môn HĐTNHN 7
34	Âm thanh: mic, loa đài	1	Hoạt động trải nghiệm: Diễn đàn về vấn đề: Trách nhiệm của học sinh trong xã hội hiện nay	Tuần 17 Môn Ngữ văn 8
35	Âm thanh: mic, loa đài	1	Hoạt động trải nghiệm: Giới thiệu sản phẩm sáng tạo từ sách: cuốn sách yêu thích, vẽ tranh, viết truyện tranh song ngữ, làm thơ,	Tuần 34 Môn Ngữ văn 8

			đóng kịch,...	
36	SGK Ngữ văn 9 (TP Hoàng Lê nhất thống chí)	1	Bài 8. Phong trào Tây Sơn	Tuần 11,12 Lịch sử và Địa lý 8
37	Bản đồ thế giới	1	Bài 15. Ấn Độ và Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX	Tuần 22,23 Lịch sử và Địa lý 8
38	Tranh ảnh, tạp chí, sách tham khảo	1	Bài 1. Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	Tuần 1 GDCD 8
39	Tranh ảnh, tạp chí, sách tham khảo	1	Bài 5. Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	Tuần 11,12 GDCD 8
40	Tranh ảnh, tạp chí, sách tham khảo	1	Bài 7. Phòng chống bạo lực gia đình	Tuần 19,20 GDCD 8
41	Tranh ảnh, tạp chí, sách tham khảo	1	Bài 9. Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại	Tuần 27,28 GDCD 8
42	Quả địa cầu	1	Lào Cai từ nửa sau thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX	Tuần 1,2,3 GĐQP 8
43	Loa	1	Một số ca khúc viết về quê hương Lào Cai	Tuần 11,12 GĐQP 8
44	Tài liệu về thiên tai, biến đổi khí hậu ở Lào Cai.	1	Biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai ở tỉnh Lào Cai	Tuần 29,30 GĐQP 8
Các tiết còn lại sử dụng máy chiếu				

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
-----	-----------	----------	-----------------------------	---------

1	Phòng đa năng	1	Tổ chức dạy học môn thể dục 9	
---	---------------	---	-------------------------------	--

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình môn/ hoạt động giáo dục (Phụ lục đính kèm)

- 1.1. Môn Ngữ văn, lớp 6,7,8,9
- 1.2. Môn Lịch sử và Địa lí, lớp 6,7,8; KHXH (Lịch sử 9)
- 1.3. Môn GDCD, lớp 6,7,8,9
- 1.4. Môn GDĐP, lớp 6,7,8
- 1.5. Môn HĐTNHN, lớp 6,7,8

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

2.1. Môn Ngữ văn

Môn/HĐGD	Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Ngữ văn 6	Giữa Học kỳ 1	90 phút (Tiết 35,36)	Tuần 9	<p>1. Năng lực: Tái hiện, tổng hợp lại kiến thức đã học để làm bài kiểm tra. Rèn kỹ năng làm bài tập đọc hiểu</p> <p>2. Phẩm chất: Làm bài nghiêm túc, đúng giờ</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng kiến thức để làm tốt bài tập, có sự sáng tạo trong cách dùng từ và viết bài văn.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)

	Cuối Học kỳ 1	90 phút (Tiết 67,68)	Tuần 17	<p>1. Năng lực: Nhớ và hệ thống kiến thức về tiếng Việt các nội dung về từ loại, các biện pháp tu từ và tác dụng của các biện pháp tu từ. Hệ thống bài tập đọc hiểu có sự kết nối vấn đề đặt ra trong văn bản với thực tiễn cuộc sống. Vận dụng kiến thức để làm bài kiểm tra đọc hiểu đảm bảo yêu cầu.</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực, tích cực trong quá trình làm bài kiểm tra.</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng kiến thức để làm tốt bài kiểm tra, có sự sáng tạo trong cách dùng từ và viết bài văn.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Giữa Học kỳ 2	90 phút (Tiết 103, 104)	Tuần 26	<p>1. Năng lực: Có năng lực đọc hiểu và tạo lập văn bản về văn tự sự....Hệ thống hóa lại kiến thức của các bài đã học từ đầu HK II.</p> <p>2. Phẩm chất: Chăm chỉ, tự giác, tích cực trong quá trình ôn tập.</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng kiến thức để làm tốt bài bài tập, có sự sáng tạo trong cách dùng từ và viết bài văn.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Cuối Học kỳ 2	90 phút (Tiết 134,135)	Tuần 33	<p>1. Năng lực: Nhớ và hệ thống kiến thức về tiếng Việt các nội dung về từ loại, các biện pháp tu từ và tác dụng của các biện pháp tu từ. Hệ thống bài tập đọc hiểu có sự kết nối vấn đề đặt ra trong văn bản với thực tiễn cuộc sống, để giải quyết ứng dụng trong cuộc sống</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)

				<p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, tích cực trong quá trình làm bài kiểm tra.</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng kiến thức để làm tốt bài kiểm tra, có sự sáng tạo trong cách dùng từ và viết bài văn.</p>	
Ngữ văn 7	Giữa Học kỳ 1	90 phút (Tiết 34, 35)	Tuần 8	<p>1. Năng lực: Hiểu và vận dụng được kiến thức về Tiếng Việt về phương thức biểu đạt. Hệ thống kiến thức bài tập đọc hiểu có sự kết nối vấn đề đặt ra trong văn bản với thực tiễn cuộc sống, để giải quyết ứng dụng trong cuộc sống. Vận dụng kiến thức để làm bài kiểm tra đọc hiểu đảm bảo yêu cầu.</p> <p>2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm với bản thân trong học tập và quá trình làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá giỏi</p> <p>Vận dụng kiến thức để làm tốt bài kiểm tra, có sự sáng tạo trong cách dùng từ và viết bài văn.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Cuối Học kỳ 1	90 phút (Tiết 64,65)	Tuần 17	<p>1. Năng lực: Nhớ, hiểu và vận dụng được kiến thức về Tiếng Việt về biện pháp tu từ, nghĩa của từ và tác dụng của biện pháp tu từ. Hệ thống kiến thức bài tập đọc hiểu có sự kết nối vấn đề đặt ra trong văn bản với thực tiễn cuộc sống, để giải quyết ứng dụng trong cuộc sống. Vận dụng kiến thức để làm bài kiểm tra đọc hiểu đảm bảo yêu cầu.</p> <p>2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)

				<p>nhiệm với bản thân trong học tập và trong quá trình làm bài kiểm tra.</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng kiến thức để làm tốt bài kiểm tra, có sự sáng tạo trong cách dùng từ và viết bài văn.</p>	
	Giữa Học kỳ 2	90 phút (Tiết 100, 101)	Tuần 25	<p>1. Năng lực: Nhớ, hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản về văn bản, tiếng Việt, tập làm văn để làm bài kiểm tra theo cấu trúc. Hệ thống hóa lại kiến thức của các bài đã học từ cuối HK II. Có kỹ năng thực hành các vấn đề đã học và tạo lập văn bản.</p> <p>2. Phẩm chất Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm với bản thân trong học tập và trong quá trình làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá giỏi Vận dụng kiến thức để làm tốt bài tập, có sự sáng tạo trong cách diễn đạt, dùng từ và viết đoạn văn, bài văn.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Cuối Học kỳ 2	90 phút (Tiết 134, 135)	Tuần 33	<p>1. Năng lực Hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản về văn bản, tiếng Việt, tập làm văn để làm bài kiểm tra. Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết trên giấy kiểm tra. Có kỹ năng phân tích đề, tạo lập văn bản....</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)

				<p>2. Phẩm chất</p> <p>Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm với bản thân trong học tập và trong quá trình làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá giỏi</p> <p>Có kỹ năng làm một số bài tập nâng cao.</p>	
Ngữ văn 8	Giữa Học kỳ 1	90 phút (Tiết 31,32)	Tuần 8	<p>1. Phẩm chất: hiểu và vận dụng được kiến thức về Tiếng Việt về phương thức biểu đạt. Nhận biết được tác dụng, biết cách sử dụng: từ ngữ địa phương, biệt ngữ xã hội; phép đảo ngữ, từ tượng hình, tượng thanh. Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ Đường luật; viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học, nghị luận về một vấn đề đời sống xã hội. Vận dụng kiến thức để làm bài kiểm tra đọc hiểu đảm bảo yêu cầu.</p> <p>2. Phẩm chất: Có trách nhiệm trong việc làm bài kiểm tra; chăm chỉ, thực hiện đúng nội quy lúc làm bài; thể hiện sự tôn trọng những bạn xung quanh. Nghiêm túc, trung thực, tích cực trong quá trình làm bài kiểm tra.</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng kiến thức để làm tốt bài kiểm tra, có sự sáng tạo trong cách dùng từ và viết bài văn.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Cuối Học kỳ 1	90 phút	Tuần 17	<p>1. Năng lực: hiểu và vận dụng được kiến</p>	Kiểm tra

		(Tiết 66,67)		<p>thức về Tiếng Việt. Hệ thống kiến thức bài tập đọc hiểu có sự kết nối vấn đề đặt ra trong văn bản với thực tiễn cuộc sống, để giải quyết ứng dụng trong cuộc sống. Vận dụng kiến thức để làm bài kiểm tra đọc hiểu đảm bảo yêu cầu.</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực, tích cực trong quá trình làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Vận dụng kiến thức để làm tốt bài kiểm tra, có sự sáng tạo trong cách dùng từ và viết bài văn.</p>	viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Giữa Học kỳ 2	90 phút (Tiết 103,104)	Tuần 26	<p>1. Năng lực: Kiểm tra kiến thức đọc - hiểu một số đoạn trích/văn bản trong/ngoài chương trình học. Đánh giá năng lực đọc – hiểu và tạo lập văn bản của HS thông qua hình thức trắc nghiệm và tự luận. Thu thập thông tin để đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình môn Ngữ văn lớp 8 theo phát triển năng lực của HS</p> <p>2. Phẩm chất: Trung thực, tự giác, nỗ lực khi làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá giỏi: Vận dụng kiến thức để làm tốt bài tập, có sự sáng tạo trong cách diễn đạt, dùng từ và viết đoạn văn, bài văn.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)

	Cuối Học kỳ 2	90 phút (Tiết 135,136)	Tuần 34	<p>1. Năng lực: Nhớ, hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản về văn bản, tiếng Việt, tập làm văn để làm bài kiểm tra tổng hợp. Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết trên giấy kiểm tra. Có kỹ năng phân tích đề, tạo lập văn bản. Thu thập thông tin liên quan đến đề bài; trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân; năng lực viết, tạo lập văn bản.</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực, tích cực trong quá trình làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Vận dụng kiến thức để làm tốt bài kiểm tra, có sự sáng tạo trong cách dùng từ và viết bài văn.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
Ngữ văn 9	Giữa Học kỳ 1	90 phút (Tiết 39,40)	Tuần 8	<p>1. Năng lực: Nhớ, hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản về văn bản, tiếng Việt, tập làm văn.</p> <p>2. Phẩm chất: Có kỹ năng đọc hiểu, viết đoạn văn và bài văn nghị luận.</p> <p>* Yêu cầu với học sinh khá giỏi: Viết được đoạn văn, bài văn nghị luận có lập luận chặt chẽ, luận cứ thuyết phục, sáng tạo.</p>	Kiểm tra viết (Tự luận)
	Cuối Học kỳ 1	90 phút (Tiết	Tuần 17	<p>1. Năng lực: Nhớ, hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản về văn bản, tiếng Việt, Tập làm văn. Có kỹ năng đọc hiểu,</p>	Kiểm tra viết (Tự luận)

		84,85)		<p>viết đoạn văn và bài văn nghị luận.</p> <p>2. Phẩm chất: Có tinh thần trách nhiệm, tinh thần tự học</p> <p>* Yêu cầu với học sinh khá giỏi</p> <p>Viết được đoạn văn, bài văn nghị luận có lập luận chặt chẽ, luận cứ thuyết phục, sáng tạo.</p>	
	Giữa Học kỳ 2	90 phút (Tiết 129,130)	Tuần 26	<p>1. Năng lực: củng cố, hệ thống hóa văn bản nhật dụng đã học. Hệ thống hóa, tổng hợp kiến thức, phân tích đề, trình bày, tạo lập văn bản. Có kỹ năng thực hành các vấn đề đã học, tạo lập văn bản.</p> <p>2. Phẩm chất: Có tinh thần tự giác, trung thực học tập</p> <p>* Yêu cầu với học sinh khá giỏi: Viết tốt được đoạn văn, bài văn nghị luận.</p>	Kiểm tra viết (Tự luận)
	Cuối Học kỳ 2	90 phút (Tiết 170,171)	Tuần 34	<p>1. Năng lực: củng cố kiến thức về phần văn, tiếng Việt, làm văn. Phân tích đề, tạo lập văn bản...</p> <p>2. Phẩm chất: Có ý thức năng tạo lập văn bản, tự tin, trách nhiệm, tự giác</p> <p>* Yêu cầu với học sinh khá giỏi: Biết vận dụng kiến thức vào việc tạo lập các văn bản NL linh hoạt, sáng tạo.</p>	Kiểm tra viết (Tự luận)

2.2. Môn Lịch sử và địa lí

Môn/HĐGD	Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Lịch sử và Địa lí 6	Giữa Học kỳ 1	45 phút (Tiết 12)	Tuần 8	<p>1. Năng lực: Kiểm tra kiến thức từ bài 1 đến bài 7; Rèn kỹ năng nhớ - hiểu kiến thức, tổng hợp, các sự kiện lịch sử. Vận dụng kiến thức lịch sử vào thực tế cuộc sống.</p> <p>2. Phẩm chất: Giáo dục học sinh tính tự học, tự rèn, tính trung thực và tự giác trong kiểm tra..</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>- Rút ra bài học liên hệ bản thân. Vận dụng kiến thức lịch sử vào thực tế cuộc sống.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Cuối Học kỳ 1	45 phút (Tiết 25)	Tuần 17	<p>1. Năng lực: Rèn kỹ năng nhớ - hiểu kiến thức, tổng hợp, các sự kiện lịch sử. Vận dụng kiến thức lịch sử vào thực tế cuộc sống.</p> <p>2. Phẩm chất: Giáo dục học sinh tính tự học, tự rèn, tính trung thực và tự giác trong kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>- Rút ra bài học liên hệ bản thân.</p> <p>- Làm được bài kiểm tra đặt yêu cầu ở mức độ cao.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	<p>1. Năng lực: Rèn kỹ năng nhớ - hiểu kiến thức, tổng hợp, các sự kiện lịch sử Việt</p>	Kiểm tra

		(Tiết 37)		<p>Nam (bài 13,14,15). Vận dụng kiến thức lịch sử vào thực tế cuộc sống. Biết trình bày một bài lịch sử.</p> <p>2. Phẩm chất: Hình thành ý thức nghiêm túc, tự giác, trách nhiệm của bản thân đối với việc học tập.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>- Rút ra bài học liên hệ bản thân.</p>	viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Cuối Học kỳ 2	45 phút (Tiết 51)	Tuần 34	<p>1. Năng lực:</p> <p>Rèn kỹ năng nhớ - hiểu kiến thức, tổng hợp, các sự kiện lịch sử Việt Nam (giữa học kỳ II). Vận dụng kiến thức lịch sử vào thực tế cuộc sống.</p> <p>2. Phẩm chất: Hình thành ý thức nghiêm túc, tự giác, trách nhiệm của bản thân đối với việc học tập.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>- Rút ra bài học liên hệ bản thân.</p> <p>- Làm được bài kiểm tra ở yêu cầu cao hơn.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
Lịch sử và Địa lí 7	Giữa Học kỳ 1	45 Phút (Tiết 13)	Tuần 9	<p>1. Năng lực: Củng cố và kiểm tra kiến thức cơ bản, kỹ năng trình bày, tóm tắt... đã học ở các bài 1 – 4.</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh có thái độ nghiêm túc trong ôn tập những kiến thức đã học và trong giờ làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với học sinh khá, giỏi:</p> <p>Kiểm tra năng lực phân tích, nhận xét, đánh giá, vận dụng kiến thức đã học ở các</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)

				bài 1 – 4.	
	Cuối Học kỳ 1	45 phút (Tiết 25)	Tuần 17	<p>1. Năng lực: Kiểm tra kiến thức cơ bản, kỹ năng trình bày, tóm tắt đã học trong học kì I.</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh có thái độ nghiêm túc trong ôn tập những kiến thức đã học và trong giờ làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Kiểm tra kiến thức cơ bản, kỹ năng trình bày, tóm tắt đánh giá, nhận xét, vận dụng liên hệ bản thân đã học trong học kì I.- Kiểm tra kiến thức cơ bản, kỹ năng trình bày, tóm tắt đã học trong học kì I.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Giữa Học kỳ 2	45 phút (Tiết 39)	Tuần 26	<p>1. Năng lực: củng cố và kiểm tra kiến thức cơ bản, kỹ năng trình bày, tóm tắt đã học ở các bài 10 - 13.</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh có thái độ nghiêm túc trong ôn tập những kiến thức đã học và trong giờ làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Kiểm tra năng lực phân tích, nhận xét, đánh giá, vận dụng kiến thức đã học ở các bài 10 – 13.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Cuối Học kỳ 2	45 phút (Tiết 50)	Tuần 34	<p>1. Năng lực: Củng cố và kiểm tra kiến thức cơ bản, kỹ năng trình bày, tóm tắt đã học trong học kì II.</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh có thái độ nghiêm</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)

				túc trong ôn tập những kiến thức đã học và trong giờ làm bài kiểm tra. * Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Đánh giá, nhận xét, vận dụng liên hệ bản thân đã học trong học kì II.	
Lịch sử và Địa lí 8	Giữa học kỳ 1	45 phút (Tiết 14)	Tuần 9	1. Năng lực: Rèn kỹ năng nhớ - hiểu kiến thức, tổng hợp, các sự kiện lịch sử đã học (7 bài); vận dụng kiến thức lịch sử vào thực tế cuộc sống. 2. Phẩm chất: Có ý thức làm bài kiểm tra theo yêu cầu. * Yêu cầu đối với học sinh khá, giỏi: - Rèn kỹ năng phân tích, nhận xét, đánh giá các sự kiện lịch sử. - Biết vận dụng kiến thức lịch sử vào thực tế, liên hệ bản thân.	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Cuối học kỳ 1	45 phút (Tiết 25)	Tuần 17	1. Năng lực: Kiểm tra kiến thức cơ bản, kỹ năng trình bày, tóm tắt đã học trong học kì I. 2. Phẩm chất: Có ý thức làm bài kiểm tra theo yêu cầu. * Yêu cầu đối với học sinh khá, giỏi: - Rèn kỹ năng phân tích, nhận xét, đánh giá các sự kiện lịch sử. - Biết vận dụng kiến thức lịch sử vào thực tế, liên hệ bản thân.	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Giữa học kỳ 2	45 phút (Tiết 39)	Tuần 26	1. Năng lực: Kiểm tra kiến thức cơ bản, kỹ năng trình bày, tóm tắt đã học ở các bài 13 - 16.	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm +

				<p>2. Phẩm chất: Có ý thức làm bài kiểm tra theo yêu cầu.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kĩ năng phân tích, nhận xét, đánh giá các sự kiện lịch sử. - Biết vận dụng kiến thức lịch sử vào thực tế, liên hệ bản thân. 	Tự luận)
	Cuối học kỳ 2	45 phút (Tiết 53)	Tuần 35	<p>1. Năng lực: Kiểm tra kiến thức cơ bản, kĩ năng trình bày, tóm tắt đã học trong học kì II.</p> <p>2. Phẩm chất: Có ý thức làm bài kiểm tra theo yêu cầu.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kĩ năng phân tích, nhận xét, đánh giá các sự kiện lịch sử. - Biết vận dụng kiến thức lịch sử vào thực tế, liên hệ bản thân. 	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
Lịch sử 9	Giữa Học kỳ 1	45 phút (Tiết 9)	Tuần 9	<p>1. Năng lực: Vận dụng kiến thức đã học: xác định, trình bày, giải thích các sự kiện lịch sử theo yêu cầu của đề.</p> <p>2. Phẩm chất: Liên hệ được một số nhiệm vụ của bản thân.</p> <p>* Yêu cầu đối với học sinh khá, giỏi:</p> <p>Vận dụng kiến thức đã học: nhận xét, đánh giá các sự kiện lịch sử; liên hệ nhiệm vụ bản thân theo yêu cầu của đề.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Cuối Học kỳ 1	45 phút (Tiết 16)	Tuần 16	<p>1. Năng lực: Vận dụng kiến thức đã học: xác định, trình bày, giải thích các sự kiện lịch sử theo yêu cầu của đề.</p> <p>2. Phẩm chất: Liên hệ được một số nhiệm</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm +

				vụ của bản thân. * Yêu cầu đối với học sinh khá, giỏi: Vận dụng kiến thức đã học: nhận xét, đánh giá các sự kiện lịch sử; liên hệ nhiệm vụ bản thân theo yêu cầu của đề.	Tự luận)
	Giữa Học kỳ 2	45 phút (Tiết 34)	Tuần 26	1. Năng lực: Vận dụng kiến thức đã học: xác định, trình bày, giải thích các sự kiện lịch sử theo yêu cầu của đề. 2. Phẩm chất: Biết liên hệ một vài nhiệm vụ bản thân. * Yêu cầu đối với học sinh khá, giỏi: Vận dụng kiến thức đã học: nhận xét, đánh giá các sự kiện lịch sử; liên hệ nhiệm vụ bản thân theo yêu cầu của đề.	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Cuối Học kỳ 2	45 phút (Tiết 48)	Tuần 33	1. Năng lực: Nhớ, trình bày, giải thích một số sự kiện lịch sử. 2. Phẩm chất: Làm được bài kiểm tra theo yêu cầu tối thiểu. * Yêu cầu đối với học sinh khá, giỏi Giải thích, đánh giá và rút ra bài học liên hệ nhiệm vụ bản thân.	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)

2.3. Môn GDCD

Môn/HĐGD	Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
GDCD 6	Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 8	1. Năng lực: Đánh giá sự nhận thức của HS về các nội dung đã học. Phân tích, giải	Kiểm tra viết (Trắc

		(Tiết 8)		<p>thích, vận dụng kiến thức vào xử lí tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi: Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra.</p>	<p>nghiêm + Tự luận)</p>
	Cuối Học kỳ 1	45 phút (Tiết 17)	Tuần 17	<p>1. Năng lực: Đánh giá sự nhận thức của HS về các nội dung đã học. Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lí tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi: Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra.</p>	<p>Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)</p>
	Giữa Học kỳ 2	45 phút (Tiết 25)	Tuần 25	<p>1. Năng lực: Đánh giá sự nhận thức của HS về các nội dung đã học. Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lí tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi: Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra.</p>	<p>Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)</p>
	Cuối Học kỳ 2	45 phút (Tiết 33)	Tuần 33	<p>1. Năng lực: Đánh giá sự nhận thức của HS về các nội dung đã học. Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lí tình</p>	<p>Kiểm tra viết (Trắc</p>

				<p>huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi: Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra.</p>	<p>nghiêm + Tự luận)</p>
GDCD 7	Giữa Học kỳ 1	Tiết 8	Tuần 8	<p>1. Năng lực: Đánh giá sự nhận thức của HS về các nội dung đã học. Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lý tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra. - Giải thích câu ca dao tục ngữ, nhận định, ... về các chủ đề đã học. 	<p>Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)</p>
	Cuối Học kỳ 1	45 phút (Tiết 17)	Tuần 17	<p>1. Năng lực: Đánh giá sự nhận thức của HS về các nội dung đã học. Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lý tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra. - Giải thích câu ca dao tục ngữ, nhận định, 	<p>Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)</p>

				... về các chủ đề đã học.	
	Giữa Học kỳ 2	45 phút (Tiết 26)	Tuần 26	<p>1. Năng lực: Đánh giá sự nhận thức của HS về các nội dung đã học. Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lý tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra. - Giải thích câu ca dao tục ngữ, nhận định, ... về các chủ đề đã học. 	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Cuối Học kỳ 2	(45 phút) Tiết 33	Tuần 33	<p>1. Năng lực: Đánh giá sự nhận thức của HS về các nội dung đã học. Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lý tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra. - Giải thích câu ca dao tục ngữ, nhận định, ... về các chủ đề đã học. 	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
GDCD 8	Giữa Học kỳ 1	45 phút (Tiết 8)	Tuần 8	<p>1. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá sự nhận thức của HS về các nội dung đã học. - Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lý tình huống trong cuộc sống; liên 	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)

				<p>hệ với thực tiễn.</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi: Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra.</p>	
	Cuối Học kỳ 1	45 phút (Tiết 17)	Tuần 17	<p>1. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá sự nhận thức của HS về: Bảo vệ lẽ phải, Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, xác định mục tiêu cá nhân. - Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lí tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi: Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Giữa Học kỳ 2	45 phút (Tiết 26)	Tuần 26	<p>1. Năng lực: Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lí tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn.</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi: Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Cuối Học kỳ 2	45 phút (Tiết 33)	Tuần 33	<p>1. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá sự nhận thức của HS về các nội dung đã học. - Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lí tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn 	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)

				<p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi: Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra.</p>	
GDCD 9	Giữa Học kỳ 1	45 phút (Tiết 8)	Tuần 8	<p>1. Năng lực: Nhớ, hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản vào làm bài KT. Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lí tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi: Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Cuối Học kỳ 1	45 phút (Tiết 17)	Tuần 17	<p>1. Năng lực: Nhớ, hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản vào làm bài KT. Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lí tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi: Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)
	Giữa Học kỳ 2	45 phút (Tiết 26)	Tuần 26	<p>1. Năng lực: Nhớ, hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản vào làm bài KT. Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lí tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi: Tích cực, sáng tạo trong</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)

				làm bài kiểm tra.	
	Cuối Học kỳ 2	45 phút (Tiết 35)	Tuần 35	<p>1. Năng lực: Nhớ, hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản vào làm bài KT. Phân tích, giải thích, vận dụng kiến thức vào xử lí tình huống trong cuộc sống; liên hệ với thực tiễn</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.</p> <p>* HS khá, giỏi: Tích cực, sáng tạo trong làm bài kiểm tra.</p>	Kiểm tra viết (Trắc nghiệm + Tự luận)

2.4. Môn GDDP

Môn/HĐGD	Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
GDDP 6	Giữa Học kỳ 1	45 phút (Tiết 9)	Tuần 9	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học. Năng lực tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề,...</p> <p>2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, nghiêm túc khi làm bài kiểm tra...</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>Hoàn thành tốt bài kiểm tra theo yêu cầu, có sự sáng tạo cá nhân.</p>	Dự án học tập.
	Cuối Học kỳ 1	45 phút (Tiết 17)	Tuần 17	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học. Năng lực tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề,...</p>	Dự án học tập.

				<p>2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, nghiêm túc khi làm bài kiểm tra...</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>Hoàn thành tốt bài kiểm tra theo yêu cầu, có sự sáng tạo cá nhân.</p>	
	Giữa Học kỳ 2	45 phút (Tiết 26)	Tuần 26	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học. Năng lực tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề,...</p> <p>2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, nghiêm túc khi làm bài kiểm tra...</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>Hoàn thành tốt bài kiểm tra theo yêu cầu, có sự sáng tạo cá nhân.</p>	Dự án học tập.
	Cuối Học kỳ 2	45 phút (Tiết 35)	Tuần 35	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học. Năng lực tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề,...</p> <p>2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, nghiêm túc khi làm bài kiểm tra...</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>Hoàn thành tốt bài kiểm tra theo yêu cầu, có sự sáng tạo cá nhân.</p>	Dự án học tập.
GDDP 7	Giữa Học kỳ 1	45 phút (Tiết 8)	Tuần 8	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học về lịch sử, địa lí, tục ngữ ở Lào Cai. Năng lực tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề,...</p>	Dự án học tập.

				<p>2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm với bản thân trong học tập và quá trình làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi Hoàn thành tốt bài kiểm tra theo yêu cầu, có sự sáng tạo cá nhân.</p>	
	Cuối Học kỳ 1	45 phút (Tiết 17)	Tuần 17	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học về lịch sử, địa lí, tục ngữ ở Lào Cai. Năng lực tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề,...</p> <p>2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm với bản thân trong học tập và quá trình làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi Hoàn thành tốt bài kiểm tra theo yêu cầu, có sự sáng tạo cá nhân.</p>	Dự án học tập.
	Giữa Học kỳ 2	45 phút (Tiết 26)	Tuần 26	<p>1. Năng lực: HS vận dụng những kiến thức về di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tiêu biểu của tỉnh Lào Cai; một số nghề phổ biến ở Lào Cai để giải quyết các câu hỏi, bài tập theo yêu cầu. Phát huy năng lực tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề, hợp tác...</p> <p>2. Phẩm chất: Tích cực, tự giác, trung thực làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi HS vận dụng những kiến thức về di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tiêu biểu của tỉnh Lào Cai; một số nghề phổ biến ở</p>	Dự án học tập.

				Lào Cai để giải quyết tốt các câu hỏi, bài tập theo yêu cầu.	
	Cuối Học kỳ 2	45 phút (Tiết 34)	Tuần 34	<p>1. Năng lực: Vận dụng những kiến thức về các nghề hiện có ở Lào Cai; Di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tiêu biểu của tỉnh Lào Cai để giải quyết các câu hỏi, bài tập theo yêu cầu.</p> <p>2. Phẩm chất: Trung thực, tích cực, tự giác làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi Giải quyết tốt các câu hỏi, bài tập theo yêu cầu; bài làm có sự sáng tạo.</p>	Dự án học tập.
GDDP 8	Giữa Học kỳ 1	45 phút (Tiết 9)	Tuần 9	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học. Năng lực tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề,...</p> <p>2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, nghiêm túc khi làm bài kiểm tra...</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi Hoàn thành tốt bài kiểm tra theo yêu cầu, có sự sáng tạo cá nhân.</p>	Dự án học tập.
	Cuối Học kỳ 1	45 phút (Tiết 17)	Tuần 17	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học. Năng lực tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề,...</p> <p>2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, nghiêm túc khi làm bài kiểm tra...</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi Hoàn thành tốt bài kiểm tra theo yêu cầu, có sự sáng tạo cá nhân.</p>	Dự án học tập.

	Giữa Học kỳ 2	45 phút (Tiết 26)	Tuần 26	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học. Năng lực tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề,...</p> <p>2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, nghiêm túc khi làm bài kiểm tra...</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi Hoàn thành tốt bài kiểm tra theo yêu cầu, có sự sáng tạo cá nhân.</p>	Dự án học tập.
	Cuối Học kỳ 2	45 phút (Tiết 34)	Tuần 34	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học. Năng lực tự học, tự chủ, giải quyết vấn đề,...</p> <p>2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, nghiêm túc khi làm bài kiểm tra...</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi Hoàn thành tốt bài kiểm tra theo yêu cầu, có sự sáng tạo cá nhân.</p>	Dự án học tập.

2.5. Môn HĐHNTN

Môn/HĐGD	Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
HĐHNTN 6	Giữa Học kỳ 1	Tiết 26,27	Tuần 9	<p>1. Năng lực: củng cố kiến thức các chủ đề của HS. Rèn KN tổng hợp kiến thức, chia sẻ tuyên truyền về các ND đã học...</p> <p>2. Phẩm chất: Có ý thức ôn tập, tổng hợp kiến thức.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p>	Bài thực hành

				Hệ thống, tổng hợp kiến thức.	
	Cuối Học kỳ 1	Tiết 50,51	Tuần 17	<p>1. Năng lực: HS biết xác định những việc làm thể hiện gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ; có kĩ năng kiểm soát các khoản chi tiêu và tiết kiệm tiền.</p> <p>2. Phẩm chất: Bồi dưỡng phẩm chất trung thực.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>HS biết vận dụng kiến thức đã học hoàn thành tốt bài kiểm tra.</p>	Bài thực hành
	Giữa Học kỳ 2	Tiết 77,78	Tuần 26	<p>1. Năng lực: HS biết xác định hành vi chăm sóc người thân trong gia đình, giao tiếp, ứng xử có văn hóa...</p> <p>2. Phẩm chất: Bồi dưỡng đức tính trung thực, tự lập khi làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>Hoàn thành tốt các câu hỏi, bài tập trong đề kiểm tra.</p>	Bài thực hành
	Cuối Học kỳ 2	Tiết 101,102	Tuần 34	<p>1. Năng lực: Xác định, hiểu đặc trưng một số nghề hiện có ở địa phương; biết định hướng nghề nghiệp cho phù hợp với phẩm chất, năng lực của bản thân, ...</p> <p>2. Phẩm chất: HS có phẩm chất trung thực, tự trọng khi làm bài kiểm tra.</p>	Bài thực hành

				<p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>HS hoàn thành tốt các câu hỏi và bài tập trong đề kiểm tra.</p>	
HĐHNTN 7	Giữa Học kỳ 1	Tiết 29,30	Tuần 10	<p>1. Năng lực: Giới thiệu được những nét nổi bật về nhà trường. Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống. Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể.</p> <p>2. Phẩm chất: HS tự hào về nhà trường, có trách nhiệm với bản thân trong học tập và cuộc sống.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>Vận dụng kiến thức đã học giải quyết tốt các câu hỏi và bài tập trong đề kiểm tra.</p>	Bài thực hành
	Cuối Học kỳ 1	Tiết 50,51	Tuần 17	<p>1. Năng lực: HS biết xác định những việc làm thể hiện gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ; có kỹ năng kiểm soát các khoản chi tiêu và tiết kiệm tiền.</p> <p>2. Phẩm chất: Bồi dưỡng phẩm chất trung thực.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>HS biết vận dụng kiến thức đã học hoàn thành tốt bài kiểm tra.</p>	Bài thực hành
	Giữa Học kỳ 2	Tiết 80,81	Tuần 27	<p>1. Năng lực: HS biết xác định hành vi</p>	Bài thực

				<p>giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người; hành vi, việc làm cần thiết để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, ...</p> <p>2. Phẩm chất: Bồi dưỡng đức tính trung thực, tự lập khi làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>Hoàn thành tốt các câu hỏi, bài tập trong đề kiểm tra.</p>	hành
	Cuối Học kỳ 2	Tiết 101,102	Tuần 34	<p>1. Năng lực: Xác định, hiểu đặc trưng một số nghề hiện có ở địa phương; biết định hướng nghề nghiệp cho phù hợp với phẩm chất, năng lực của bản thân, ...</p> <p>2. Phẩm chất: HS có phẩm chất trung thực, tự trọng khi làm bài kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi</p> <p>HS hoàn thành tốt các câu hỏi và bài tập trong đề kiểm tra.</p>	Bài thực hành
HĐHNTN 8	Giữa Học kỳ 1	Tiết 22,23	Tuần 8	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá kiến thức các chủ đề của HS. Rèn KN tổng hợp kiến thức, chia sẻ tuyên truyền về các ND đã học...</p> <p>2. Phẩm chất: Có ý thức ôn tập, tổng hợp kiến thức.</p> <p>* HS khá, giỏi: Hệ thống, tổng hợp kiến</p>	

				thức.	
	Cuối Học kỳ 1	Tiết 49,50	Tuần 17	<p>1. Năng lực: Xác định được trách nhiệm của bản thân, sống có trách nhiệm, kỹ năng từ chối để tự bảo vệ. Rèn luyện bản thân là nhà tiêu dùng thông thái, nhà kinh doanh nhỏ. Tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.</p> <p>2. Phẩm chất: Rèn luyện năng lực giao tiếp và hợp tác, tự chủ, tự học, thích ứng với cuộc sống</p> <p>* HS khá, giỏi: Có kỹ năng lập kế hoạch chi tiêu hợp lý. Rèn luyện khả năng tư duy, sáng tạo, chủ động trong một số hoạt động cụ thể đề ra ý tưởng kinh doanh và khả năng dự đoán thành công.</p>	
	Giữa Học kỳ 2	Tiết 77,78	Tuần 26	<p>1. Năng lực: HS biết xác định hành vi chăm sóc người thân trong gia đình, cộng đồng.</p> <p>2. Phẩm chất: Bồi dưỡng đức tính trung thực, tự lập khi làm bài kiểm tra.</p> <p>* HS khá, giỏi: Hoàn thành tốt các câu hỏi, bài tập trong đề kiểm tra.</p>	
	Cuối Học kỳ 2	Tiết 98,99	Tuần 33	<p>1. Năng lực: Xác định, hiểu đặc trưng một số nghề hiện có ở địa phương; biết định hướng nghề nghiệp cho phù hợp với phẩm chất, năng lực của bản thân, ...</p>	

				<p>2. Phẩm chất: HS có phẩm chất trung thực, tự trọng khi làm bài kiểm tra.</p> <p>* HS khá, giỏi: HS hoàn thành tốt các câu hỏi và bài tập trong đề kiểm tra.</p>	
--	--	--	--	--	--

III. Các nội dung khác (nếu có): Không.

TỔ CHUYÊN MÔN

(Họ tên, chữ ký)

Lâm

Lê Thị Tố Lâm

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Hùng

